TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2017/QĐST-HNGĐ	*Thuận Thành, ngày 11 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1996.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ - xã Đ - huyện T - tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ - xã Đ - huyện T - tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Đ - xã Đ - huyện T - tỉnh Bắc Ninh.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình T.

* *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình T đều xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống:* Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình T đều xác định không có tài sản chung, không có vướng mắc gì về công nợ, đất nông nghiệp cũng như công sức đóng góp trong thời gian chung sống nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình T. Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/00827 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị N 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN HUY TUẤN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Thuận Thành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*